

Số:119/2019/QĐST - HNGĐ

B, ngày 05 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 198/2019/TLST-HNGĐ ngày 21/5/2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trung D, sinh năm 1980.

* Bị đơn: Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1983.

Đều HKTT: Số 01 ngõ 98 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung D và chị Nguyễn Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh D trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Thu T, sinh ngày 20/12/2005 và Nguyễn Thị Thanh T, sinh ngày 18/02/2004. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con, anh D và chị H tự thoả thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị H được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về án phí: Anh D chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001852 ngày

17/5/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Xác nhận anh D đã thi hành xong án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả anh D số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- CCTHADS TP B;
- VKS TP B;
- Các đương sự;
- UBND xã T, B, Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Trần Kiên